

Số: 04/2024/QĐST-DS

Nga Sơn, ngày 20 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (gọi tắt là VIB)

Địa chỉ: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 tòa nhà Saling Tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.

- *Đại diện theo pháp luật*: Ông Hàn Ngọc Vũ - Chức vụ: Tổng giám đốc

- *Đại diện theo ủy quyền*: Ông Nguyễn Hải Đông - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ ngoại bảng.

- *Đại diện theo ủy quyền lại*: Ông Lê Nhân Cường; ông Hoàng Đức Mạnh - Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Địa chỉ: Số 60 Bùi Khắc Nhất, phường Đông Hương, TP.Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2/ *Bị đơn*: Bà Mai Thị Hương - Sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn Yên Ninh, xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Hai bên đương sự thống nhất: Bà Hương còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, số tiền gốc là 133.200.000đ, nợ lãi trong hạn: 28.907.746đ, nợ lãi quá hạn

100.354.816đ. Tổng cộng là: 262.462.562đ (Hai trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm sáu mươi hai đồng)

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đồng ý giảm cho bà Hương số tiền lãi là 107.462.562đ (Một trăm linh bảy triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, năm trăm sáu mươi hai đồng). Bà Hương còn phải thanh toán số tiền gốc là 133.200.000đ; tiền lãi là 21.800.000đ; tổng cộng là 155.000.000đ (Một trăm năm mươi lăm triệu đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2/ Về chi phí tố tụng: Hai bên đương sự thỏa thuận số tiền chi phí tố tụng về xem xét thẩm định tại chỗ và đo đạc là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) Ngân hàng đã tạm nộp, bà Hương đồng ý trả lại số tiền chi phí tố tụng và đo đạc trên cho Ngân hàng.

* Như vậy tổng số tiền bà Hương phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là 165.000.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

2.3/ Phương thức trả nợ: Bà Hương đồng ý trả toàn bộ số tiền 165.000.000đ (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng) vào ngày 10/9/2024 cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

2.4/ Về xử lý tài sản thế chấp: Nếu bà Hương vi phạm về nghĩa vụ trả nợ thì bà Hương đồng ý để Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam xử lý tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 672, tờ bản đồ số 18 (BĐ2010), địa chỉ: thôn Yên Ninh, xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn với đất số BS810019, được UBND huyện Nga Sơn cấp ngày 28/8/2014 cho bà Mai Thị Hương để đảm bảo cho việc thu hồi vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

2.5/ Về án phí: Bà Hương là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí Tòa án.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền 6.326.000đ (Sáu triệu ba trăm hai sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/23, số 0005335, ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Huệ